

ĐỐI DIỆN ÁN TỬ HÌNH

Ls Lê Đức Minh

Indonesia là một quốc gia vẫn áp dụng án tử hình cho nhiều tội danh. Tuy nhiên trong một thời gian khá lâu, chính quyền Indonesia không tử hình một phạm nhân nào khiến cho mọi người hy vọng rằng án tử hình cuối cùng có thể bị loại bỏ trong hệ thống hình phạt của quốc gia này.

Nhưng vừa qua, sau khi tổng thống mới là Joko Jokowi nhậm chức, Indonesia đã tử hình đến 6 người trong cùng một ngày, trong đó có một phụ nữ mang quốc tịch Việt Nam là bà Trần Thị Bích Hạnh. Người phụ nữ này đã 9 lần mang ma túy vào Indonesia và đã tỏ thái độ bình tĩnh khi ra pháp trường yêu cầu không cần phải bịt mắt khi bà đối diện đội hành hình trong những giây phút cuối cùng. Thi hài của bà Hạnh được hỏa táng và làm thủ tục trả về cho thân nhân tại Việt Nam.

Chính quyền Việt Nam đã lên tiếng cho biết họ đã làm hết sức mình xin giảm án cho bà Hạnh. Tuy nhiên có rất nhiều người Việt Nam trong và ngoài nước cho rằng phát biểu nói trên của nhà cầm quyền Việt Nam là đạo đức giả. Lý do là vì Việt Nam cũng là một quốc gia áp dụng án tử hình, và nếu bà Hạnh phạm tội nhẹ hơn tội trạng ở Nam Dương, bà cũng có thể bị tử hình. Do đó Việt Nam không thể lấy tư cách gì để can thiệp xin chính quyền Indonesia bỏ án tử hình của bà Hạnh.

Vụ thi hành án tử hình gần nhất này của Indonesia làm dấy lên dư luận rằng vị tổng thống mới của Indonesia đã tỏ ra khắt khe hơn với những tội danh về ma túy, và thông điệp mà ông muốn gửi đến những tay tội phạm là đừng bao giờ nghĩ đến chuyện mang ma túy vào Indonesia.

Hiện nay có tin rằng hai trong số chín can phạm trong vụ Bali Nine là Andrew Chan và Myuran Sukumaran cũng sẽ bị tử hình trong thời gian đến, vì hai can phạm này đã không còn con đường nào khác sau khi bị tổng thống Indonesia bác đơn xin đặc ân bỏ án tử hình và thay thế bằng án chung thân.

Sau vụ tử hình vừa qua, các quốc gia như Hà Lan và Brazil đã triệu hồi đại sứ của họ về nước nhằm phản đối. Tuy nhiên đây chỉ là những động thái có tính

chất ngoại giao nhất thời và sẽ không làm ảnh hưởng quan hệ ngoại giao của Indonesia và hai quốc gia nói trên.

Marco Archer Cardoso Moreira là người Brazil đầu tiên bị tử hình ở nước ngoài. Vụ này đã khiến cho tổng thống Brazil là Dilma Rousseff vô cùng giận dữ. Bộ trưởng ngoại giao Hà Lan là Bert Koenders gọi việc tử hình phạm nhân Ang Kiem Soei, người đã điều hành hai xưởng chế tạo ma túy tại Tangerang, là những hành vi xúc phạm nhân phẩm con người tàn tệ không tha thứ được.

Bộ trưởng tư pháp Indonesia là Prasetyo cho các phóng viên quốc tế biết là trong năm nay sẽ không có vụ tử hình nào nữa, vì những vụ tử hình này làm cho các chính khách Indonesia rất đau đầu trước phản ứng của quốc tế. Tuy nhiên ông Prasetyo cũng cho biết là những phạm nhân nào đã dùng hết mọi con đường xin thoát án tử hình mà thất bại, thì trước sau gì cũng bị thi hành án. Thời biểu thi hành án sẽ được chính tổng thống Joko Jokowi quyết định. Nếu bị bắn thì Andrew Chan và Myuran Sukumaran có thể bị bắn cùng một lần.

Theo bộ trưởng tư pháp Indonesia thì cả sáu người trong đợt tử hình vừa qua đã bị bắn theo lịch trình dự định và cả sáu người đều chết ngay tại chỗ. Sau 10 phút những cái chết của họ đã được các bác sĩ pháp y của Indonesia khẳng định và cấp giấy khai tử.

Những phạm nhân không may này bao gồm Rani Andriani (phụ nữ người Indonesia), Daniel Enemuo (Nigeria), Namaona Denis (Malawi).

Vụ Bali Nine là một vụ vận chuyển ma túy vào Indonesia do chín người Australia thực hiện vào năm 2005 và bị bắt tại Denpasar, Bali vào ngày 17/4. Số lượng ma túy lên đến 8.3 kg và trị giá lúc đó khoảng 4 triệu đô la. Những người tham gia vụ này gồm có Andrew Chan, Si Yi Chen, Michale Czugaj, Renae Lawrence, Tan Duc Thanh Nguyen, Matthew Norman, Scott Rush, Martin Stephens và Myuran Sukumaran. Vào thời điểm đó tất cả đều từ 18 đến 28 tuổi và đều đối diện án tử hình nếu bị kết án.

Ngày 6/3/2008 Norman, Chen và Nguyen bị tòa Indonesia kêu án chung thân. Tháng 8/2010 Rush lại kháng cáo lần nữa xin giảm án tử hình và ngày 10/5/2011 án tử hình của Rush được giảm xuống còn chung thân. Ngày 17/6/2011 Indonesia tuyên bố Chan đã hết đường kháng cáo và y án tử hình. Ngày 7/7/2011 Sukumaran cũng rơi vào hoàn cảnh tương tự. 30/12/2011 đơn xin ân xá gửi tổng thống Indonesia của Sukumaran bị từ chối và ngày 17/1/2011 đơn xin ân xá của Andrew Chan cũng bị tổng thống từ chối.

Cảnh sát liên bang Australia nhận định rằng Sukumaran và Chan, Norman, Lawrence là thành viên của một băng đảng đã nhập lậu thành công vào Australia một lượng lớn ma túy vào ngày 23/10/2004. Những thành viên còn lại của băng đảng này đã bị cảnh sát liên bang tóm cổ trong 14 cuộc vây bắt xảy ra cùng một ngày đầu tháng năm của năm 2005.

Lawrence và Stephens đến Indonesia ngày 6/4 theo sau đó là Rush và Czugaj vào ngày 8/4. Cả nhóm được chỉ đến ngụ tại một khách sạn, nơi Sukumaran và Chan đang tạm trú. Cả hai tên trùm đã đến Indonesia trước đó. Tuy nhiên Sukumaran và Chan đã không để cho cả nhóm gặp mặt nhau, đến nỗi nhiều thành viên trong nhóm mới biết nhau lần đầu sau khi cả bọn bị bắt.

Chan và Sukumaran phát cho những thành viên trong nhóm những sim card khác nhau để tiện liên lạc và ra lệnh cả bọn dành đa số thì giờ ở bên trong khách sạn. Ngày 16/4 cả nhóm gặp mặt hai tay trùm để trao đổi lần cuối cùng và đây cũng là lần cuối cùng cả bọn họp mặt trước khi bị bắt vào ngày 17/4.

Sau khi nhận được tin tình báo từ cảnh sát liên bang Úc, cảnh sát Indonesia đã theo dõi cả bọn chín người nói trên chặt chẽ liên tục một tuần trước khi tóm cả bọn. Theo cảnh sát Indonesia thì một người phụ nữ Indonesia đã cung cấp ma túy cho bọn chín người. Người phụ nữ 22 tuổi tên Cherry Likit Bannakorn đã bị cảnh sát quốc tế truy nã.

Cũng theo cảnh sát Indonesia thì người phụ nữ này đã rời khỏi Indonesia ngày 18/4/2005 một ngày sau khi bè lũ chín tên bị bắt.

Theo luật của Indonesia, người bị bắt không cần phải bị truy tố ngay lập tức. Do đó mãi đến ngày 22/4/2005 mà chưa có ai trong số chín tên nói trên bị truy tố. Ban đầu cảnh sát cho biết năm người bị bắt tại phi trường sẽ bị truy tố tội chuyên ma túy và có thể bị tử hình, trong khi bốn người còn lại tội nhẹ hơn và tối đa chỉ ở tù 10 năm.

Rush, Lawrence, Stephens và Czugaj khởi kiện cảnh sát liên bang Úc tại tòa án Úc trước với lý do cảnh sát Úc đã tiết lộ tin tức cho cảnh sát Indonesia và khiến cho bốn người có nguy cơ lãnh án tử hình. Tuy nhiên việc này đã bị tòa liên bang bác bỏ vào tháng Giêng năm 2006.

Ngày 11/10/2005 vụ xét xử bè lũ chín tên bắt đầu tại tòa án huyện Denpasar với Nguyen, Chen và Norman bị xét xử một lần. Còn những tên còn lại bị xét xử riêng lẻ. Ngày 6/12/2005 trạng sư Robert Richter và Brian Walters kêu gọi văn phòng công tố liên bang yêu cầu dẫn độ bè lũ 9 tên về Úc để xét xử những tội

danh về ma túy. Ngày 7/12/2005 Indonesia kêu gọi Australia không nên can thiệp vào tiến trình xét xử bè lũ chín tên.

Tòa án Indonesia đã cho biết họ không hề tìm thấy bất cứ chứng cứ nào cho thấy Chan và Sukumaran đã hăm dọa để ép buộc những người trong nhóm phải bay sang Indonesia để mang ma túy về Úc cho chúng. Do đó tòa án Indonesia đã khẳng định rằng không có ai bị ép buộc, không có ai trong nhóm bị đe dọa các thân nhân của mình sẽ bị giết chết nếu không tuân lệnh của Chan. Trong khi đó Chan luôn khẳng định rằng anh ta vô tội và yêu cầu được trả tự do. Chan và Sukumaran đã giữ hầu như im lặng hoàn toàn trong tiến trình xét xử bè lũ chín tên tại tòa án Indonesia.

Sukumaran là người đầu tiên trong bè lũ chín tên bị công tố viện đề nghị án tử hình. Theo các công tố viên của Indonesia thì Sukumaran là người đứng ra trực tiếp tổ chức vụ buôn lậu ma túy và hẳn có cả một đường dây ma túy có tổ chức hẳn hoi. Ngày 26/1 Andrew Chan cũng bị công tố viện đề nghị án tử hình, không nên khoan hồng, vì vai trò đầu nậu của tên này trong vụ buôn lậu ma túy của bè lũ chín tên.

Ngày 27/4/2005 cảnh sát Indonesia bắn hạ tên trùm ma túy Man Singh Ghale được cho là có liên quan trong vụ ma túy của bè lũ chín tên. Trong khi đó tại Úc 6 người cũng bị bắt tại Brisbane do những tội danh có liên quan đến ma túy và cũng được cho là có liên quan đến vụ ma túy của bè lũ chín tên. Sáu người này đều được tại ngoại hầu tra.

Trong tiến trình xét xử bè lũ chín tên, quá khứ của những tên này, bao gồm các tiền án, tiền sự đều không được loan tải trên báo chí, vì điều đó có thể ảnh hưởng đến tiến trình xét xử công bằng. Tuy nhiên theo những tin tức ngoài lề thì nhiều tên trong bè lũ chín tên đó từng có những tiền án tiền sự tại Úc trước khi cả bọn bị bắt tại Indonesia.

Tháng 12/2004 Rush đã nhận tội tại tòa án Brisbane có liên quan đến ma túy, gian lận, trộm cắp và uống rượu lái xe gồm 16 tội danh tất cả. Crugaj cũng có 14 tội danh bị truy tố liên quan đến trộm cắp, phá hoại tài sản, vi phạm luật giao thông, đi tàu không vé. Lawrence và Norman từng bị bắt trên xa lộ Pacific Highway vì tội trộm một chiếc xe Ford Laser và vào thời điểm bị bắt tại Indonesia cả hai đang chờ ngày ra tòa vì tội trộm xe nói trên. Do bị bắt tại Indonesia cả hai đã không còn cơ hội được ra tòa tại Úc.

Sau khi bị bắt tại Indonesia, Lawrence đã thú nhận rằng trước đó cô ta đã cùng với Chan thực hiện một chuyến vận chuyển ma túy thành công từ Indonesia về Úc. Chuyến thứ hai dự định thực hiện vào tháng 12 năm 2004 đã không thành

công vì ma túy đã không được giao đúng ngày hẹn. Lawrence là người lãnh án nhẹ nhất 20 năm vì đã thành khẩn khai báo hết mọi sự và hợp tác với cảnh sát Indonesia trong tiến trình điều tra.

Hiện chỉ còn hy vọng rất mong manh vào sự can thiệp của chính phủ liên bang Úc. Từ vụ Singapore tử hình Nguyen Tuong Van, cho thấy chính phủ liên bang Úc không có khả năng gây áp lực để cứu các công dân của mình thoát án tử hình tại các nước Á Châu vì các tội danh liên quan đến ma túy.